

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-PT
Ngày 19-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Bửu C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Bửu C, sinh năm 1974 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp T, xã T T, huyện CT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lương Thị Ngọc S (chết); vợ: Ngô Thị G, sinh năm 1977; con: có 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0015/QĐ-XPHC ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Phó Trưởng Công an huyện CT, tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã đóng phạt; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Ngoài ra; trong vụ án còn có các bị cáo Võ Văn R và Đỗ Khánh Ng nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 19/02/2020, tại nhà ông Nguyễn Văn L thuộc ấp Q, xã Q, huyện CT, tỉnh Bến Tre, lực lượng Công an huyện CT, tỉnh Bến Tre phối hợp với Công an xã Q, huyện CT, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Võ Văn R, Ngô Văn N, Phạm Văn H, Hồ Thanh Ph, Nguyễn Bửu C, Võ Minh Đ và Võ Thị Hương G đang đánh

bạc dưới hình thức đánh bài sập xám ăn thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ:

- Trên chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng, 120 lá bài tây bị cắt một phần gốc, 04 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 bàn nhựa và 05 cái ghế nhựa dùng trong việc đánh bạc.

- Trên người Nguyễn Bửu C số tiền 1.550.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, có gắn sim số xxxxxxxxxx và xxxxxxxxxx; 01 xe mô tô biển số x , nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ;

- Trên người Võ Văn R số tiền 4.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu vàng đồng, có gắn sim số xxxxxxxxxx; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy A70, màu đen, không có gắn sim;

- Trên người Ngô Văn N số tiền 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, màu đen, có gắn sim số xxxxxxxxxx1; 01 xe mô tô biển số x;

- Trên người Võ Thị Hương G số tiền 2.846.000 đồng; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung, màu vàng bạc; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, màu bạc, có gắn sim số xxxxxxxxxx; 01 điện thoại di động Nokia, màu đỏ đen, không có sim; 01 xe mô tô biển số x;

- Trên người Hồ Thanh P số tiền 5.800.000 đồng; 01 điện thoại Oppo, màu hồng; 01 xe mô tô biển số x;

- Trên người Phạm Văn H số tiền 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 xe mô tô biển số x;

- Trên người Võ Minh Đ 01 điện thoại di động hiệu GiGi, có gắn sim số xxxxxxxxxx.

Tiến hành kiểm tra thông tin trên điện thoại di động của các đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT , tỉnh Bến Tre phát hiện trên điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng có gắn sim số xxxxxxxxxx và xxxxxxxxxx của Nguyễn Bửu C và điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu vàng đồng có gắn sim số xxxxxxxxxx của Võ Văn R có nội dung đánh bạc dưới hình thức bán số đề ngày 18/02/2020 cho các đối tượng Võ Văn R , Ngô Văn N ,Võ Thị Hương G , Đỗ Khánh Ng và Võ Minh Đ .

Qua làm việc các đối tượng khai nhận việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề dựa vào kết quả quay số mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Nam và Miền Bắc trong ngày tương ứng, đối với hình thức bao lô thì đài Miền Nam tổng cộng là 18 lô, đài Miền Bắc tổng cộng là 27 lô (tổng số các lô đều được tính đầy đủ nếu người chơi trúng thưởng), nếu người đánh bạc có số trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào thì người chơi với hình thức bao lô sẽ trúng thưởng (mỗi số trúng được 70.000 đồng/số trúng, có nghĩa là tỷ lệ ăn thua: 1 ăn 70), cụ thể như sau:

I. Nguyễn Bửu C bán số đề cho Võ Văn R :

Đài Miền Nam

** Số tiền mua bán số đề:*

1. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu:
 - Số 232 bao lô 10.000 đồng x 17 lô = 340.000 đồng;
 - Số 54, 42, 56 đá 5.000 đồng x 18 lô = 540.000 đồng;
 - Số 54, 42, 56 bao lô 20.000 đồng x 18 lô = 2.160.000 đồng;
 - Số 73 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 360.000 đồng;
 - Số 73 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng = 40.000 đồng.
2. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre:
 - Số 43 bao lô 30.000 đồng x 18 lô = 540.000 đồng;
 - Số 79 đá 43 10.000 đồng x 18 lô = 360.000 đồng.
3. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre:
 - Số 770 bao lô 10.000 đồng x 17 lô = 170.000 đồng;
 - Số 32 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng.
4. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu:
 - Số 75, 17 bao lô 50.000 đồng x 18 lô = 5.400.000 đồng;
 - Số 76, 42 bao lô 50.000 đồng x 18 lô = 5.400.000 đồng.
5. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu: số 52 bao lô 20.000 đồng x 18 lô = 720.000 đồng.
6. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu: số 57 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng.
7. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu: số 76, 67, 23, 32 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 2.160.000 đồng.
8. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu:
 - Số 232, 272 đầu 20.000 đồng, đuôi 20.000 đồng = 240.000 đồng;
 - Số 32, 72 bao lô 20.000 đồng x 18 lô = 2.160.000 đồng.
9. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre: số 16, 96 đầu 50.000 đồng, đuôi 10.000 đồng = 120.000 đồng.
10. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre: số 16 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng.
11. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu:
 - Số 95 bao lô 5.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng;
 - Số 95 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng = 20.000 đồng.
12. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu: số 52 đầu 20.000 đồng, đuôi 20.000 đồng = 120.000 đồng.
13. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu:

- Số 623 bao lô 1.000 đồng x 17 lô = 51.000 đồng;
 - Số 23 bao lô 5.000 đồng x 18 lô = 270.000 đồng;
 - Số 23 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng = 30.000 đồng.
- Tổng số tiền bán số đề đài Miền Nam là: 21.921.000 đồng.

* Số tiền trúng số đề:

1. Đài tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu: số 54 bao lô 20.000 đồng = 2.800.000 đồng.
2. Đài tỉnh Bạc Liêu: số 17 bao lô 50.000 đồng = 3.500.000 đồng.
3. Đài tỉnh Bến Tre: số 67 bao lô 10.000 đồng = 700.000 đồng.
4. Đài tỉnh Vũng Tàu: số 32 bao lô 10.000 đồng = 700.000 đồng; số 32 bao lô 20.000 đồng = 1.400.000 đồng.

Tổng cộng số tiền trúng số đề đài Miền Nam là: 9.100.000 đồng.

Đài Miền Bắc:

* Số tiền mua bán số đề:

- Số 15 bao lô 20.000 đồng x 27 lô = 540.000 đồng;
 - Số 41 bao lô 60.000 đồng x 27 lô = 1.620.000 đồng;
 - Số 15 đá số 41 10.000 đồng x 27 lô = 540.000 đồng;
 - Số 28, 87 bao lô 20.000 đồng x 27 lô = 1.080.000 đồng;
 - Số 28, 87, 91 đá 2.000 đồng = 162.000 đồng;
 - Số 73, 14 đá 10.000 đồng x 27 lô = 540.000 đồng;
 - Số 73, 14 bao lô 20.000 đồng x 27 lô = 1.080.000 đồng;
 - Số 47, 37, 36, 60 đá 1.000 đồng x 27 lô = 108.000 đồng;
 - Số 03, 13, 74, 47 đá 2.000 đồng x 27 lô = 216.000 đồng;
- Tổng cộng số tiền bán số đề đài Miền Bắc là: 5.886.000 đồng.

* Số tiền trúng số đề:

- Số 41 bao lô 60.000 đồng = 4.200.000 đồng;
 - Số 87 bao lô 20.000 đồng = 1.400.000 đồng;
 - Số 73 bao lô 20.000 đồng 2 lô = 2.800.000 đồng;
- Tổng cộng số tiền trúng số đề đài Miền Bắc là: 8.400.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Bửu C bán số đề cho Võ Văn R ngày 18/02/2020 số tiền là: 45.307.000 đồng.

II. Nguyễn Bửu C bán số đề cho Ngô Văn N :

Đài Miền Nam.

* Số tiền mua bán số đề:

1. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre:

- Số 22 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng;
- Số 22 đầu 20.000 đồng, đuôi 20.000 đồng = 40.000 đồng.

2. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu:

- Số 24 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 540.000 đồng;
- Số 42 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 540.000 đồng;
- Xiu chủ 3 đài số 322 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng = 60.000 đồng;
- Xiu chủ 3 đài số 224 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng = 60.000 đồng;

Tổng số tiền bán số đề đài Miền Nam là: 1.420.000 đồng.

* Số tiền trúng số đề: có số trúng là 24 bao lô 10.000 đồng 2 đài tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu = 1.400.000 đồng.

Đài Miền Bắc:

- Số 54 bao lô 10.000 đồng x 27 lô = 270.000 đồng;
- Số 88 bao lô 10.000 đồng x 27 lô = 270.000 đồng;
- Số 45 bao lô 10.000 đồng x 27 lô = 270.000 đồng;
- Số 54 đá số 42 5.000 đồng x 27 lô = 270.000 đồng;

Tổng cộng số tiền mua bán số đề là: 1.080.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Bửu C bán số đề cho Ngô Văn N ngày 18/02/2020 là: 3.900.000 đồng.

III. Nguyễn Bửu C bán số đề cho Võ Thị Hương G :

Đài Miền Nam.

1. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu: số 63, 89 đầu 15.000 đồng, đuôi 15.000 đồng = 180.000 đồng.

2. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre: số 263, 289 đầu 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng = 20.000 đồng.

3. Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu: số 89 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 540.000 đồng.

Tổng số tiền bán số đề đài Miền Nam là: 740.000 đồng.

Đài Miền Bắc:

Số 75, 89, 63 đá 10.000 đồng x 27 lô = 810.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Bửu C bán số đề cho Võ Thị Hương G ngày 18/02/2020 là: 1.550.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Bửu C bán số đề cho các đối tượng là: 50.757.000 đồng.

Ngoài ra; vào các ngày 14, 15, 16 và 17/02/2020, Nguyễn Bửu C còn bán số đề cho Ngô Văn N với số tiền lần lượt là: 1.080.000 đồng, 1.160.000 đồng, 1.510.000 đồng và 1.620.000 đồng.

Qua làm việc với Võ Văn R , R khai nhận ngoài việc giao các số đề đã nhận từ

Đỗ Khánh Ng , Võ Minh Đ và số thuê bao x (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) qua tin nhắn cho Nguyễn Bửu C để hưởng tiền huê hồng 3%, bản thân R còn bán số đề cho Ng, Đ và số thuê bao x, cụ thể như sau:

I. Võ Văn R nhận tin nhắn mua số đề từ Đỗ Khánh Ng :

Đài Miền Nam: (Tin nhắn thứ nhất)

Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu: số 76, 67, 23, 32 bao lô 10.000 đồng x 18 lô = 2.160.000 đồng.

Trong đó có các số trúng như sau:

- Số 67 đài tỉnh Bến Tre bao lô 10.000 đồng x 70 = 700.000 đồng;
- Số 32 đài tỉnh Vũng Tàu bao lô 10.000 đồng x 70 = 700.000 đồng;

Số tiền đánh bạc là: 3.560.000 đồng.

Đài Miền Bắc: (Tin nhắn thứ hai)

- Số 72 bao lô 10.000 đồng x 27 lô = 270.000 đồng;
- Số 98, 07, 87, 72 đá 5.000 đồng x 27 lô = 540.000 đồng;
- Số 07, 98, 87 bao lô 20.000 đồng x 27 lô = 1.620.000 đồng.

Trong đó có các số trúng như sau: trúng số 87 bao lô 20.000 đồng x 70 = 1.400.000 đồng;

Số tiền đánh bạc là: 3.830.000 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Khánh Ng mua số đề của Võ Văn R là: 7.390.000 đồng. Trong đó; tin nhắn thứ 1 R chuyển cho C để hưởng tiền huê hồng số tiền là: 3.560.000 đồng; tin nhắn thứ 2 R giữ lại chơi trực tiếp với Ng số tiền là: 3.830.000 đồng.

II. Võ Văn R nhận tin nhắn mua số đề từ Võ Minh Đ :

Đài Miền Nam

1. Đài xổ số tỉnh Bến Tre, tỉnh Vũng Tàu, tỉnh Bạc Liêu:

- Số 232, 272 đầu 20.000 đồng, đuôi 20.000 đồng = 240.000 đồng;
- Số 32, 72 bao lô 20.000 đồng x 18 lô = 2.160.000 đồng.

Trong đó có các số trúng như sau: trúng số 32 đài tỉnh Vũng Tàu bao lô 20.000 đồng = 1.400.000 đồng.

Tổng số tiền Võ Minh Đ mua số đề của Võ Văn R là: 3.800.000 đồng. Tin nhắn này Ri đã chuyển cho C để hưởng huê hồng.

Riêng số điện thoại 0963813720 đánh bạc số tiền 31.927.000 đồng chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT , tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bửu C phạm “Tội đánh bạc”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bửu C 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra; Bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Võ Văn R và Đỗ Khánh Ng ; phân hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Bửu C , biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm; ngày 21/01/2021, bị cáo Nguyễn Bửu C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo yêu cầu xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng án treo.

- *Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:* đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh; Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Bửu C phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm có ghi câu “*mỗi số trúng được 70.000 đồng/số trúng*” có nghĩa là tỷ lệ ăn thua “*1 ăn 70*”. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Về hình phạt; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là tương xứng; kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bửu C 03 (ba) năm tù về “Tội đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: vào ngày 19/02/2020, tại ấp Q, xã Q, huyện CT, tỉnh Bến Tre, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CT, tỉnh Bến Tre kiểm tra phát hiện Nguyễn Bửu C có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề qua tin nhắn điện thoại ghi ngày 18/02/2020 với tổng số tiền đưa vào đánh bạc là 50.757.000 đồng, trong đó: bán số đề cho Võ Văn R số tiền 45.307.000 đồng (trong đó của Đỗ Khánh Ng là 3.560.000 đồng, của Võ Minh Đ là 3.800.000 đồng), Ngô Văn N số tiền 3.900.000 đồng và Võ Thị Hương G số tiền 1.550.000 đồng. Ngoài ra; trong ngày 18/02/2020 Võ Văn R còn trực tiếp chơi số đề với Đỗ Khánh Ng số tiền 3.830.000 đồng. Tổng số tiền chơi số đề ngày trong ngày 18/02/2020 của Đỗ Khánh Ng là 7.390.000 đồng, của Võ Văn R là 49.137.000 đồng.

[3] Về tội danh: bị cáo Nguyễn Bửu C là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, vì mục đích tư lợi bất chính đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi lô đề dựa vào kết quả xổ số của các đài Miền Nam và Miền Bắc để được thua bằng tiền với tổng số tiền đưa vào đánh bạc trái phép là 50.757.000 đồng; hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội, gây khó khăn về kinh tế cho chính bản thân và gia đình người đánh bạc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn, tội phạm khác. Với ý thức, hành vi và số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Bửu C phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bửu C yêu cầu xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng án treo; thấy rằng:

Khi áp dụng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đã xử phạt bị cáo 03 năm tù;

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn thừa nhận hành vi phạm tội đánh bạc như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên bị cáo cho rằng số tiền bị cáo mua bán số đề và trúng số đề không vượt quá 50.000.000 đồng, bị cáo không đồng ý với Bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm xác định bị cáo dùng số tiền vào việc đánh bạc trên 50.000.000 đồng để xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo cho rằng số tiền bị cáo mua bán số đề là dưới 50.000.000 đồng, giữa bị cáo với những người cùng tham gia mua bán số đề có thỏa thuận tỷ lệ ăn thua riêng, sự thỏa thuận

về tỷ lệ ăn thua riêng này bị cáo không thể trình bày được tại phiên tòa. Bị cáo cho rằng Bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm nêu “*mỗi số trúng được 70.000 đồng/số trúng*” thì bị cáo hiểu là lấy số tiền 70.000 đồng chia cho con số đã trúng số đề, vì vậy số tiền bị cáo sử dụng vào việc mua bán số đề là dưới 50.000.000 đồng nên bị cáo yêu cầu xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng án treo. Xét thấy lời trình bày nêu trên của bị cáo là không có cơ sở; bởi lẽ qua kiểm tra lại cách tính và số tiền bị cáo sử dụng vào việc mua bán số đề, có cơ sở xác định bị cáo đã đưa vào đánh bạc trái phép với tổng số tiền 50.757.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật;

Đối với bị cáo mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân không tốt. Ngoài lần phạm tội này bị cáo còn có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài sập xám ăn thua bằng tiền vào ngày 19/02/2020; có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề vào các ngày 14, 15, 16 và 17/02/2020 nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Bị cáo là người trực tiếp mua bán số đề và thực hiện việc chung chi các khoản ăn thua với những người đánh bạc khác với tổng số tiền đưa vào đánh bạc trái phép trên 50.000.000 đồng, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ có ông ngoại tên Lương Văn N được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 năm tù theo mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và hậu quả do bị cáo gây ra. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về điều, khoản của Luật áp dụng, mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo có căn cứ và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số:

03/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bến Tre;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bửu C 03 (ba) năm tù về “Tội đánh bạc”;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù;

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[2] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Bửu C phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Võ Văn R và Đỗ Khánh Ng; phần hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Bửu C, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- TAND huyện CT (3b);
- VKSND huyện CT (1b);
- Công an huyện CT (1b);
- Bị cáo (1b);
- Chi cục THADS huyện CT (1b);
- UBND xã T T, h. CT (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Văn Thông